TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 25-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm**
2. Ông **Châu Quốc Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Sang** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T. Sinh năm: 1989; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1940; Con bà: Trần Thị H, sinh năm: 1942; Vợ tên: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1987; Con tên: Nguyễn Khả Nh, sinh năm 2020; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con nhỏ nhất; Bị cáo là Đảng viên, là Công an viên bán chuyên trách của xã B; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bị hại:* **Đặng Văn N**, sinh năm 1950 (nạn nhân chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Phan Thị R, sinh năm 1958;

Đặng Thị Mỹ H, sinh năm 1983;

Đặng Hoàng T, sinh năm 1989;

Đặng Hoàng Th, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bà R, chị H, anh T ủy quyền cho anh Đặng Hoàng Th theo văn bản ủy quyền ngày 10/7/2020 (anh Th có mặt);

Người làm chứng:

1/ **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2/ **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3/ **Lê Thành Th**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Hữu T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 05/7/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 66F1-050.70 chạy trên đường nhựa nông thôn thuộc tổ 26, ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, hướng từ cầu Bà Chợ đi Cầu Đình do không làm chủ tốc độ, chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển đã đụng vào phía trước bên trái xe mô tô biển số 66F4-8839 do ông Đặng Văn N ngụ ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả làm cho ông N té ngã xuống đường tử vong tại chỗ, T bị thương nặng được người dân đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp cấp cứu đến ngày 13/7/2020 xuất viện.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, xác định đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tầm nhìn bị hạn chế, tổ chức giao thông hai chiều, đường nhựa, mặt đường rộng 3,35 mét, phần bên lề trái hướng cầu Bà Chợ đi Cầu Đình có phần đất lấn ra 0,65 mét, đường khô, không trơn trợt, mặt đường bằng phẳng.

Chọn mép đường bên phải hướng cầu Bà Chợ đi Cầu Đình nơi xảy ra tai nạn làm mép đường chuẩn.

Chọn tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 66F1-050.70 ra gốc bên trái hộ ông Ngô Đình H là 17,20 mét làm điểm mốc cố định của hiện trường.

Vùng va chạm của hai xe có kích thước 0,40 x 0,40 mét, tâm vùng va chạm ra mép đường chuẩn là 2,30 mét, đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 66F4-8839 là 1,20 mét, đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 66F1-050.70 là 3,75 mét. Từ kết quả khám nghiệm hiện trường xác định nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả làm nạn nhân Đặng Văn N tử vong tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 193 ngày 05/7/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Tháp đã giám định và kết luận nguyên nhân tử vong của Đặng Văn N là do: Chấn thương sọ não nặng/ Tai nạn giao thông.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 05/7/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp xác định Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Nguyễn Hữu T là 295,37 mg/100ml máu.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thỏa thuận với anh Đặng Hoàng Th là đại diện hợp pháp của bị hại bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và chi phí sửa xe với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Hiện bị cáo T đã bồi thường xong, anh Th không có yêu cầu gì thêm và có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với T.

Đối với xe mô tô biển số 66F4- 8839 của ông Đặng Văn N đã trao trả lại cho anh Đặng Hoàng Th, anh Th không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSHCL ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T với mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số 66F1-050.70 số máy 43E-6218739, số khung 4324BY285547.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 15/CT-VKSHCL ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Vào khoảng 14 giờ ngày 05/7/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 66F1-050.70 chạy trên đường nhựa nông thôn thuộc tổ 26, ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, hướng từ cầu Bà Chợ đi Cầu Đình do không làm chủ tốc độ, chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển đã đụng vào phía trước bên trái xe mô tô biển số 66F4-8839 do ông Đặng Văn N ngụ ấp M, xã X, huyện Cao Lãnh điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả làm cho ông N té ngã xuống đường, tử vong tại chỗ.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản hiện trường xảy ra vụ tai nạn, kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu T đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bản thân bị cáo đã học tập và được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, cụ thể là bị cáo đã điều khiển xe trong tình trạng trong máu có nồng độ cồn, không làm chủ tốc độ, điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái xảy ra va chạm khi lưu thông. Đây là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo

cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho phía gia đình của người bị hại xong và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo mới phạm tội lần đầu, có nhân nhân tốt. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế có xác nhận của chính quyền địa phương và trong quá trình công tác được tặng nhiều giấy khen đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hữu T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà chỉ áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động để trở thành công dân tốt và là người có ích cho gia đình, xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm bất cứ khoản nào phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số 66F1-050.70 số máy 43E-6218739, số khung 4324BY285547 của bị cáo, cần xem xét trả lại cho bị cáo.

(Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2021).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 03 (ba) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Hữu T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp đang trong thời gian thử thách án treo mà bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chấp hành bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định của Điều 56 bộ luật hình sự

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Hữu T thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong nên không đặt vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng*:* Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số 66F1-050.70 số máy 43E-6218739, số khung 4324BY285547, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

(Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án huyện Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2021).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng